

TẤM LÒNG NGƯỜI DÂN NAM BỘ ĐỐI VỚI CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP QUA BÁO CHÍ Ở SÀI GÒN 1946 - 1950

NGÔ CHƠN TUỆ

NCS. Trường Đại học KHXH&NV TP Hồ Chí Minh

Chỉ hơn một tháng sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng tại Sài Gòn, chính thức xâm lược nước ta lần thứ hai. Sau đó thực dân Pháp tìm mọi cách mở rộng các hoạt động chiến tranh ra khắp Nam Bộ, Nam Trung Bộ và cả nước. Từ tháng 2/1946, sau khi chiếm hầu hết các tỉnh Nam Bộ, thực dân Pháp thực hiện chủ trương phân ly, tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam nhằm mục đích “chia để trị”. Thủ đoạn của thực dân Pháp lập Chính phủ Nam Kỳ tự trị bị nhân dân Việt Nam khắp ba miền Bắc, Trung, Nam phản đối mạnh mẽ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đội ngũ các nhà báo ở Sài Gòn bấy giờ đã dùng báo chí tấn công trực diện với kẻ thù. Báo nào có nội dung đáp ứng đúng nguyện vọng thống nhất dân tộc dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh được gọi là “Báo chí Thống nhất” và được quần chúng nhân dân ủng hộ, “*một bằng có chắc chắn là báo nào ủng hộ Chánh phủ Hồ Chí Minh thì được hoan nghinh nhiệt liệt, xuất bản bao nhiêu đều bán hết, có nhiều khi không đủ bán. Còn báo nào xuyên tạc chia rẽ thì số độc giả rất ít*”¹. Báo *Intransigeant* xuất bản bên Pháp cũng nêu nhận xét tương tự: “*Hồ Chí Minh có uy tín của một anh hùng dân tộc với quần chúng. Ngày mà một tờ báo ở Sài Gòn đăng hình của ông, ngày ấy báo tăng số xuất bản từ 3.000 đến 30.000 số*”².

1. Tình cảm của nhân dân Nam Bộ đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngay giữa lòng Sài Gòn đang bị thực dân Pháp tạm chiếm, báo *Việt bút* xuất bản công khai ra ngày 6/10/1946 cho biết: *Hiện nay, tất cả những người Việt Nam nào tha thiết tự do, những ai ham hòa bình đều ủng hộ cụ Hồ Chí Minh; trong việc làm của cụ, cụ được đa số dân Việt Nam hưởng ứng nên khi cần phải dùng vũ lực để giải quyết vấn đề quyền lợi, tất cả cái khối dân Việt Nam và những quân sĩ ấy đều đồng đem xương máu để bảo vệ non sông, đồng hưởng ứng với tiếng gọi của cụ Hồ*³.

Mặc dù Nam Bộ đang bị thực dân Pháp

đàn áp, khủng bố, nhưng nhân dân vẫn tin tưởng sắt son vào Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ là người đem lại cho họ cuộc đời mới tự do và hạnh phúc:

*Trời Nam, Chủ tịch họ Hồ
Ra tay tái tạo cơ đồ giang san
Trải bao cực khổ gian nan
Phá rừng Chuyên chế, vén màn Tự do.
NGOÀI HAI MƯƠI TUỔI
Vi giống nòi nông nổi bước ra đi.
Không gia đình mà cũng chẳng thê nhi
Khối gan óc cứng lý hơn sắt đá
Dày dạn phong trần Áu với Á
Mưu đồ nhọn loại ám cùng no
Vỗ hai tay về quát lớn reo to
Sóng phát-xít cơ hồ tan bọt nước*

*Trương cờ đỏ sao vàng lên trước
Giống Tiên Rồng sấn bước bước lên
Hồng Lam vượng khí đúc nên.*

(Chọn dung Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chung Thanh) ⁴.

Báo *Tổ quốc* đăng lời Chủ tịch Hồ Chí Minh tại chiến khu Việt Bắc với câu hỏi của cô Caroline, nữ phóng viên người Mỹ “Tại sao dân chúng đâu đâu cũng thờ ảnh của Cụ?” và Người đã trả lời:

Thật ra lần này là lần đầu mà tôi được nghe câu hỏi đó, cho nên tôi không biết vì lẽ gì. Hoặ là vì hiện nay trong Chánh phủ, tôi nhiều tuổi hơn cả. Hoặ là vì tôi và cả Chánh phủ yêu đồng bào chúng tôi lắm, cho nên đồng bào cũng yêu chúng tôi, và lấy tôi làm tiêu biểu. Hoặ là vì tôi tuy không có con cháu, nhưng tôi yêu quý thanh niên và nhi đồng toàn cõi Việt Nam như các cháu ruột. Cho nên thanh niên và nhi đồng đặc biệt yêu “Bác Hồ”. Hoặ có lẽ gì khác nữa tôi chưa nghĩ ra ⁵.

Báo *Cộng đồng* ra ngày 20/8/1947 có bài viết công khai ca ngợi tính ưu việt của chế độ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mà người đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh:

Chế độ ấy thiết lập một cách rộng rãi từ trên xuống dưới bằng cách phổ thông đầu phiếu, đàn bà bình đẳng với đàn ông về tất cả phương diện; các quyền tự do dân chủ rộng rãi và tự do cá nhân được ban bố, các dân tộc nhỏ lớn đều ngang bằng: Tôn trọng quyền lập pháp và hành chính của nhân dân (khác hẳn chế độ Đại nghị tư sản chỉ cho nhân dân quyền đề nghị, chỉ trích Chính phủ).

Chế độ Cộng hòa Dân chủ mới ở nước ta bảo đảm quyền lợi cho tất cả nhơn dân, không phân biệt giai cấp, dân tộc, xu hướng tín ngưỡng. Chứng cứ là sau ngày độc lập, chỉ tịch thâu một phần ruộng đất

của đế quốc Nhật, còn ruộng đất của địa chủ yêu nước vẫn không đá động đến” ⁶.

Ngày 3/11/1946, báo *Kiến thiết* cũng đăng công khai trên trang nhất bài hát ca ngợi vị Chủ tịch kính yêu có nhan đề “Cụ Hồ Chí Minh”:

*Đốc gươm thiêng vung cho nước nhà
khiến dân Việt Nam thoát ách xưa.*

*Hồ Chí Minh anh hùng bao năm luôn
tranh đấu.*

*Thẳng gian nguy tranh đấu giải phóng
cho dân tộc lưu danh trong ngục thù.*

*Dù thuyền nan biển sóng to, lái con
thuyền vượt qua mối lo,*

*Ngàn đời sau ghi uy danh, dân Nam
Việt hô lớn đồng thanh*

*Hồ Chí Minh muôn năm! Hồ Chí Minh
muôn năm!*

*Hồ Chí Minh, Người soi đuốc sáng
khắp nước Nam.*

Hồ Chí Minh muôn năm!

*Hồ Chí Minh làm cho nước Việt quang
vinh ⁷.*

2. Nhân dân Nam Bộ quyết tâm bảo vệ uy tín của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù xâm lược

Ngày 1/4/1947, làm Cao ủy Pháp ở Đông Dương thay D’Argenlieu, Bollaert chủ trương dùng vũ lực, không thương thuyết với Chính phủ Hồ Chí Minh. Nhằm đánh lừa dư luận Pháp và thế giới, thực dân Pháp tung tin đồn cụ Hồ Chí Minh đã chết để có cơ chấm dứt các cuộc đàm phán Pháp - Việt. Do vậy, ngày 6/4/1947, báo *Việt bút* đăng ngay bài “Cụ Hồ Chí Minh chết” cho rằng: “Người Pháp quả tình muốn chấm dứt cuộc xung đột, quả tình muốn đặt vấn đề thương thuyết thì dầu cụ Hồ chết hay sống mà đã sao! Huống gì cụ Hồ còn sống!”.

Nhằm đập tan những luận điệu xuyên tạc trên của kẻ thù, các báo Thống nhất ở Nam Bộ đã vạch trần bản chất sự thật:

*Một tin đồn không đúng
“Cụ Hồ không còn sống”
Tung ra khắp mọi nơi
Làm dư luận náo động.
Rồi tin khác đăng liền
Cụ Hồ vẫn bình yên
Lão ông còn quắc thước
Cỡi ngựa dạo quanh miền...*

(Cụ Hồ Chí Minh còn sống - Phiêu Phiêu) ⁸.

Để chứng minh cho cái tin “Cụ Hồ Chí Minh đã chết” là thất thiệt, hai nữ nhà báo Mỹ Caroline và Collen của báo *Life* và *Time* từ Hồng Kông tìm sang tận chiến khu Việt Bắc. Ngày 22/4/1947, hai nữ phóng viên này có mặt ở Thái Nguyên xem xét tình hình chiến sự Việt - Pháp để viết bài đưa tin về Mỹ. Sáng 12/5/1947, cô Caroline xin phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh và được Chính phủ Việt Nam nhận lời. Nhờ cuộc phỏng vấn nói trên, nữ phóng viên Caroline có được một bằng chứng chắc chắn về tình hình Việt Nam:

Sau khi tỏ ý bằng lòng về sự tiếp đãi rất thân mật của dân chúng Việt Nam, cô xin lỗi Cụ Hồ về những câu hỏi đường đột của cô.

Hồ Chủ tịch vui vẻ trả lời từng câu một.

Về tin đồn Chánh phủ Việt Nam là gồm những người thờ chủ nghĩa Cộng sản, cụ Hồ cho biết rằng những người của Chánh phủ đều do cuộc bầu cử của Quốc hội chấp thuận.

“Nước Việt Nam muốn sự thống nhất và độc lập, muốn cho dân tộc được hưởng quyền tự do dân chủ, nghĩa là Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc.

Việt Nam muốn thân thiện với các nước dân chủ và tôn trọng hòa bình.

Trong 80 năm nô lệ, không quyền dự vào việc nước, không học hành, tức nhiên Việt Nam còn kém đôi chút văn hóa và kinh nghiệm.

THÍ DỤ NHƯ TÔI ĐÂY CHƯA BAO GIỜ ĐƯỢC VÀO TRUNG HỌC HAY ĐẠI HỌC.

Dân chúng Việt Nam vừa làm vừa học và dân chúng sẽ có văn hóa và kinh nghiệm. Việt Nam cũng có một số cán bộ tài năng không kém gì ai.

Nhưng một nước cần nhiều người tài, chúng tôi phải ra sức đào tạo thêm ⁹.

Hơn ba tháng sau, ngày 22/8/1947, báo *Cộng đồng* trích đăng bài viết của Léon Blum, lãnh tụ Đảng Xã hội Pháp trên báo *France Nouvelle* cho biết thực hư việc “cụ Hồ Chí Minh đã chết”:

Phải thương thuyết với những vị đại diện chính thức và đủ tư cách của dân tộc Việt Nam, mà dầu sao những vị ấy cũng không có một chút độc quyền gì về chính trị hay cá nhân. Mà cụ Hồ Chí Minh thì chưa chết như người ta đã nói. Hiện cụ còn sống cho nên Paul Mus có hội đàm với cụ, và chính tôi cách đây ít lâu có nhận được một bức thông điệp riêng, chính thức gửi cho tôi.

Như vậy chứng tỏ rằng vị đại diện chính thức và đủ tư cách của dân tộc Việt Nam hiện nay vẫn còn ¹⁰.

Ngày 19/5/1947, nhân ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, giữa Sài Gòn đang bị thực dân chiếm đóng, vậy mà báo *Nay...* mai dám đăng hình Cụ Hồ và ca ngợi Đài Phát thanh tiếng nói Việt Nam là:

Tiếng của cả bốn ngàn năm lịch sử

Tiếng Đồng Nai, Nhị Thủy, Hương Giang

Tiếng nòi giống, tiếng giang san,
Tiếng Tổ quốc, tiếng Việt Nam cộng hòa.
Tiếng nguyện vọng, tiếng thiết tha chính đáng
Tiếng tâm hồn tươi sáng thanh cao
Tiếng khí khái, tiếng anh hào,
Tiếng reo độc lập, tiếng gào tự do¹¹.

Biết được Bollaert đọc bài diễn văn tại Hà Đông (10/9/1947) nhằm dọn đường cho Bảo Đại về nước chấp chính, mà “không thêm đếm xỉa gì đến vị Chủ tịch của Chính phủ kháng chiến”¹², báo Justice (Công lý) của Chi bộ Đảng Xã hội Pháp (Section française de l’Internationale ouvrière) ở Sài Gòn liền bày tỏ thái độ ủng hộ Chính phủ Hồ Chí Minh: “Đứng vững trên lập trường hòa bình và xã hội, chúng tôi [báo Justice] nhất định chủ trương phải nói chuyện với Hồ Chủ tịch thì mới chấm dứt được cuộc huynh đệ tương tàn”¹³.

Ngày 26/9/1946, báo Việt bút có bài: “Trong con mắt người Pháp ở Paris, cụ Hồ Chí Minh là đời mạo hiểm phi thường của một nhà Cách mạng ái quốc” trích đăng từ báo Paris Actualités (Paris thời sự). Bài báo viết chi tiết về hành trình tìm đường cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1911 đến thời điểm 1946, khi: “nhà cầm quyền cao cấp Pháp tiếp rước nhạc binh, cử ban Quốc thiều hành khúc Việt Nam...Quốc kỳ Việt Nam pháp phới trên lâu đài cao nhất”. Bài viết kết luận Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng ngời cho toàn thể những người Việt Nam yêu nước noi theo và tin tưởng sắt son vào sự lãnh đạo của Người: “Ấy là đời mạo hiểm phi thường của Người có một sự trong sạch hoàn toàn, một lòng ái quốc chỉ sống cho Tổ quốc, một sự thành tâm và lòng thương chính đáng cho tất cả ai ai cũng phải cảm phục. Ấy là người của lý

tưởng sự độc lập của nước mình”¹⁴.

3. Nhân dân Nam Bộ ủng hộ Chính phủ Hồ Chí Minh và chiến đấu bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc dưới lá cờ đỏ sao vàng

Hồn Tổ quốc hiện về bay pháp phới.
Đang tung bay trên ánh lửa bình minh!
Sắc vàng son bao quát cả uy linh,
Cả khí tiết của ông cha thuở trước...
Ôi “Tổ quốc”! Ôi, bóng cờ “Tổ quốc”!
Đây hồn xưa chung đúc khí thiêng liêng,
Đây máu đào, đây xương trắng dựng nên,
Đây tích sử “chết vinh hơn sống nhục!”
Cờ “chiến đấu” dệt bằng xương bằng máu,
Chi “tự cường” đúc bằng thép bằng gang.
Điểm sao vàng là biểu hiện vinh quang,
Trên sắc đỏ của lá cờ Tổ quốc!
Cờ về đó trong tay người chiến sĩ,
Đang reo mừng Cách mạng sắp thành công!
Trời bao la tràn ngập sắc lửa hồng,
Cờ pháp phới, tiếng Quân ca vang dậy!...
(Lá Quốc Kỳ - Hoàng Vĩnh Nghi)¹⁵.

Bài thơ “Lời tâm huyết” của Hoài Vân đăng trên báo Kiến thiết ngày 17/10/1946, kêu gọi nhân dân chiến đấu để bảo vệ lá cờ đỏ sao vàng:

Cờ Tổ quốc hiện ngang bay trước gió
Từ Nam Quan cho chí Mũi Cà Mau
Ai hy sinh, không tiếc giọt máu đào
Ai mong mỏi, không chờ bao nhiêu độ
Ai đã sống, với muôn ngàn nỗi khó
Ai đã từng quen chịu với gian lao;
Ai đã từng, nếm mùi vị đòn đau!
Chỉ mong mỗi, Quốc gia ngày hiệp nhất
Ngày độc lập, tự do, và hạnh phúc
Ngoài ra thì không muốn cái chi hơn.
(Lời Tâm Huyết - Hoài Vân)¹⁶.

4. Nhân dân Nam Bộ cố gắng chịu đựng gian khổ, chiến đấu và hy sinh vì độc lập thống nhất

Họ hăng hái, sẵn sàng chiến đấu

*Cho đồng bào, cho Tổ quốc thân yêu,
 Khi nước nhà đang gặp bước ngặt nghèo
 Họ đứng dậy và đồng thanh hô: Tiến!
 Đây máu nóng, đây hy sinh, xin nguyện
 Quyết một lòng giữ trọn giang sơn
 Bao hiểm nguy, bao lao khổ không sờn
 Một sung sướng: khúc khải hoàn vang dậy.
 Họ, chiến sĩ những người quên mình ấy
 Đang âm thầm chịu đựng hết gian lao
 Chón rình sâu và bất cứ nơi nào,
 Nhưng họ vẫn quyết một lòng chiến đấu
 Nền vải đỏ, sao vàng: cờ yêu dấu.
 Mỗi khi nhìn là lòng họ ca lên...
 (Chiến sĩ - Kim Cương) ¹⁷.*

Tin tưởng sắt son vào tương lai, vào ngày mai tươi sáng dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới lá cờ đỏ sao vàng hiên ngang tung bay khắp mọi miền Tổ quốc. Người chiến sĩ ở Nam Bộ đã hăng hái lên đường chiến đấu, không ngại gian lao, bất chấp hy sinh hoặc tù đày... để giải thoát khỏi ách nô lệ của thực dân Pháp:

*Hăng hái lên đi, hăng hái lên đi!
 Tiến đưa đùng trời giông lâm ly
 Tôi vui - dù cách trùng dương nữa
 Lao lý lòng tra sá kể gì?*

...

*Hăng hái đi thôi, cười đi thôi!
 Lòng anh muôn kỷ cạnh lòng tôi
 Anh cười hứa hẹn giờ tung cánh
 Ta hiểu lòng nhau đủ lắm rồi.*

*Hăng hái đi anh, cười đi anh!
 Dặm ngàn đâu tiếc mộng công danh
 Vẳng trong Tổ quốc Ngày Mai Sáng:
 Cờ đỏ ngôi sao rực ải thành.
 (Lời từ giả - Việt Quang) ¹⁸.*

Và cũng từ đó người chiến sĩ tin tưởng mãnh liệt vào cuộc kháng chiến của toàn dân tộc, tin vào ngày tự do độc lập, thống nhất của Tổ quốc không xa:

*Một chòm sáng, rạng ngời phô chân biển,
 Xé màn đêm bao bọc tám mươi năm.
 Tương lai ta sáng rạng tợ trăng rằm,
 Cờ thống nhứt, phát phơ trên sóng cả,
 Hỡi các bạn! Tiến lên đừng sa ngã!
 Ngày bóng cờ pháp phôi cũng không xa.
 (Cờ thống nhứt - Xuân Huyền) ¹⁹.*

5. Báo chí Thống nhất và nhân dân Nam Bộ ca ngợi những người cộng tác với Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngày 21/4/1947, cụ Huỳnh Thúc Kháng, nguyên Bộ trưởng Bộ Nội vụ trong Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa qua đời tại Quảng Ngãi sau một thời gian trọng bệnh. Ngày 27/4/1947, báo *Việt bút* đăng công khai trên trang nhất tựa đề lớn “Ngày Quốc tang”, có viết: Ngày 24/4/1947, là ngày *Quốc tang của nước Việt Nam: cụ Huỳnh Thúc Kháng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ của nước Việt Nam, đã tạ thế lúc 17 giờ ngày 21/4/1947 tại Quảng Ngãi, hưởng thọ 72 tuổi.*

Chúng tôi xin kính cẩn nghiêng mình trước vong linh của bậc chiến sĩ lão thành đã suốt đời tận tụy hy sinh vì Tổ quốc ²⁰.

Nhân đó, “các tổ chức chính trị, các đoàn thể trí thức, thanh niên, phụ nữ, lao động ở Nam Bộ đều làm lễ truy điệu Huỳnh Bộ trưởng và gửi điện văn phân ưu cùng Chánh phủ Việt Nam” ²¹. Báo chí Thống nhất ở Nam Bộ đã đồng loạt bày tỏ “lòng mến tiếc một nhà đại cách mạng cả đời tranh đấu cho Tổ quốc, tất cả các báo hàng ngày ở Nam Bộ đều nghi xuất bản số thứ bảy 26-4, Hội “Liên hiệp ký giả dân chủ Việt Nam” đã đánh điện ra Chính phủ Việt Nam” ²². Các tầng lớp thanh niên Nam Bộ cũng “nhịn ăn một ngày để tỏ dấu chịu tang Huỳnh Bộ trưởng” ²³.

Một nghị viên Hội đồng Nam Kỳ tên Ngõi bị quân ta bắt ở Sa Đéc, sau khi

được Tòa án quân sự Nam Bộ tha về Sài Gòn đã viết thơ đăng trên báo *Justice* ngày 4-8-1948 đề ca ngợi những người trí thức Nam Bộ đi theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, theo kháng chiến đang hoạt động trong bưng biển:

*Mấy ông “Bưng”, độ lượng khoan hồng
Phần nhiều học thức tinh thông
Nói phò nhã nhận, dạ lòng hiền lương
Việc ăn uống, bình thường rau cá
Gạo phát cho, mỗi bữa đồng đều
Chia nhau, chum lửa, kiểm siêu
Nấu rồi ngồi chén, cười reo um sùm
Mỗi tối ngủ, nằm chui trong núp [nóp]
Ở lang thang, những túp liều tranh.
Bây giờ, về chốn thị thành,
Gửi bài đăng báo, tỏ tình cảm ơn...
(Th. PH) ²⁴.*

Từ năm 1949, một phong trào đấu tranh chống “giải pháp Bảo Đại” đã diễn ra mạnh mẽ và rầm rộ trong cả nước nói chung và ở Nam Bộ nói riêng. Đội ngũ các nhà báo ở Sài Gòn bấy giờ cũng đóng góp một phần không nhỏ vào cuộc đấu tranh chung này. “*Tại các vùng quê, khẩu hiệu toàn dân kháng chiến được áp dụng triệt để trong khi tại thành thị, báo chí tự nguyện làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh chung. Khẩu hiệu của báo chí lúc đó là chống thực dân xâm lược, và mọi người cầm bút đều tỏ ra tích cực trong sứ mạng sát cánh cùng những người kháng chiến để đánh đuổi quân thù*”²⁵.

Trước sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc nói chung, của khối Báo chí Thống nhất nói riêng đã làm phá sản âm mưu của thực dân Pháp nhằm tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam. Cuối cùng, ngày 03/6/1949, Quốc hội Pháp thông qua bản tuyên bố: “*Nam Kỳ là một bộ phận của Việt Nam*”. Do đó, Phong trào Báo

chí Thống nhất trong giai đoạn 1946-1950 được xem là “*một kỳ tích và cũng là một biểu tượng tuyệt vời của báo chí trong giai đoạn đấu tranh chính trị gay go, quyết liệt không khoan nhượng giữa ta và địch*”²⁶. Đến giữa năm 1950, Phong trào Báo chí Thống nhất ở Sài Gòn kết thúc, vì lúc đó thực dân Pháp tái lập chế độ kiểm duyệt báo chí gắt gao trong vùng chiếm đóng với *Nghị định 81-SG* ngày 19/5/1950, của nội các Chính phủ do Trần Văn Hữu làm Thủ tướng, với lý do mà chúng đưa ra: “*Tái lập sự kiểm duyệt báo chí, sách vở, tranh ảnh v.v. kiên quyết đối phó với những kẻ nguy hiểm đến trật tự an ninh... với biện pháp lập sở kiểm duyệt sách vở, tranh ảnh, báo chí...*”²⁷.

Như vậy, Phong trào Báo chí Thống nhất ở Nam Bộ ra đời trong những năm 1946 -1950 đã đáp ứng được nguyện vọng thống nhất Đất nước của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nên được quần chúng nhân dân nhiệt liệt ủng hộ. Mặc dù thực dân Pháp đã dùng nhiều loại vũ khí tối tân để đàn áp, nhưng phong trào Cách mạng của nhân dân Nam Bộ vẫn ngày một lớn mạnh.

Phong trào Báo chí Thống nhất ra đời đã “*làm biến đổi hẳn bộ mặt của báo chí Sài Gòn. Mãi đến lúc này người Sài Gòn mới biết có báo và đọc báo chứ trước đó mọi người không biết, không đọc*”²⁸. Vì Báo chí Thống nhất đã dũng cảm phát ngôn trung thực ý dân nên đã góp phần làm cho chủ trương thống nhất sau này được thắng lợi, nên được tuyệt đại đa số quần chúng nhân dân Nam Bộ nhiệt tình ủng hộ. Sự phát triển mạnh mẽ của Phong trào Báo chí Thống nhất cũng làm uy tín của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa được nâng cao. Nhân dân Nam Bộ ngày càng tin tưởng sâu sắc

vào cuộc kháng chiến của dân tộc cho mục tiêu tự do độc lập và thống nhất nước nhà của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Do có sự ủng hộ của quần chúng nhân dân Nam Bộ nên Báo chí Thống nhất đã tạo nên một sức ép lớn đối với dư luận trong nước và thế giới, làm chủ trương đấu tranh cho sự thống nhất nước Việt Nam được thắng lợi, buộc thực dân Pháp phải từ bỏ ý định tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam./.

.....

1. Báo Nay... mai (Sài Gòn), ngày 5-11-1947.
2. Báo Nay... mai (Sài Gòn), ngày 13-11-1947.
3. Báo Việt bút (Sài Gòn), ngày 6-10-1946.
4. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 19-10-1946.
5. Báo Tổ quốc (Sài Gòn), ngày 15-5-1947.
6. Báo Cộng đồng (Sài Gòn), ngày 20-8-1947.
7. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 3-11-1946.
8. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 3-4-1947.
9. Báo Tổ quốc (Sài Gòn), các ngày 15-5-1947.
10. Báo Cộng đồng (Sài Gòn), ngày 22-8-1947.

11. Trần Văn Giàu (Chủ biên), Địa chỉ văn hóa thành phố Hồ Chí Minh, tập 1, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1987, tr.368.

12. Báo Justice (Công lý) (Sài Gòn), ngày 12-11-1947.

13. Báo Justice (Công lý) (Sài Gòn), ngày 12-11-1947.

14. Báo Việt bút (Sài Gòn), ngày 26-9-1946.

15. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 28-9-1946.

16. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 17-10-1946.

17. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 12-10-1946.

18. Báo Việt bút (Sài Gòn), ngày 11-12-1946.

19. Báo Kiến thiết (Sài Gòn), ngày 28-10-1947.

20. Báo Việt bút (Sài Gòn), ngày 27-4-1947.

21. Báo Ngày nay (Sài Gòn), ngày 25-4-1947.

22. Báo Ngày nay (Sài Gòn), ngày 25-4-1947.

23. Báo Ngày nay (Sài Gòn), ngày 25-4-1947.

24. Báo Justice (Công lý) (Sài Gòn), ngày 4-8-1948.

25. Nguyễn Việt Chương (Hồng Hà), Lược sử báo chí Việt Nam, Nam Sơn xuất bản, Sài Gòn, 1974, tr.58.

26. Câu lạc bộ Báo chí Kháng chiến thành phố Hồ Chí Minh, Trận tuyến công khai giữa Sài Gòn, tập I, Nxb Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh, 2005, tr.141.

27. Báo Phục hưng (Sài Gòn) [một tờ báo chủ trương phân ly], ngày 22-5-1950.

28. Câu lạc bộ Báo chí Kháng chiến thành phố Hồ Chí Minh, Trận tuyến công khai giữa Sài Gòn, tập I, Nxb Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh, 2005, tr.138-139.

“MUỐN NÊN SỰ NGHIỆP LỚN, TINH THẦN CÀNG PHẢI CAO”

(Tiếp theo trang 26)

giác và quyết tâm chưa cao. Nếu không tự giác, không hết lòng vì sự nghiệp chung, không có dũng khí thì không thấy hết những khuyết điểm của bản thân.

Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhân mạnh: “Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí”⁴. Tự phê bình và phê bình của người cách mạng, cũng như mỗi người năng rửa mặt thì mặt mũi sạch sẽ. Nếu không thì cũng như người có bệnh nếu giấu giếm bệnh tật trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh lâu ngày nặng thêm nguy hiểm đến

tính mạng. Riêng Bác, trong tù một mình bị giam hãm trong bốn bức tường, nhưng Người vẫn luôn tự kiểm điểm, nhắc nhở mình vững vàng trước thử thách. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh hiện nay, mỗi người hãy học ngay tinh thần tự phê bình của Bác. Đó là việc làm thiết thực nhất để mình mau tiến bộ và cũng là góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh./.

1. Hồ Chí Minh nhân cách của thời đại, NXBTN, HN 2005, tr 146

2. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 2, NXBCTQG, HN 2000, tr 260

3. Tạp chí Lý luận chính trị 1 / 2012, tr 12-13

4. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, NXBCTQG, HN 2000, tr 242